

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

VƯƠNG THỨC ĐÀ

**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT
THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN
TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC TAM KỶ**

Chuyên ngành: Tài Chính – Ngân Hàng
Mã số: 60.34.20

TÓM TẮC LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng – Năm 2013

Công trình được hoàn thành tại

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Vũ**

Phản biện 1: PGS.TS. NGUYỄN MẠNH TOÀN

Phản biện 2: TS. VÕ DUY KHƯƠNG

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ
Quản trị kinh doanh hợp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 24 tháng 3 năm
2013

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm thông tin- Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học kinh tế, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tam Kỳ là thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam, là nơi tập trung các đơn vị hành chính cấp tỉnh, nguồn vốn ngân sách Nhà nước dành cho đầu tư XDCB hàng năm rất lớn... KBNN Tam Kỳ với chức năng và nhiệm vụ được giao, đã có nhiều nỗ lực trực tiếp quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB trên địa bàn. Tuy vậy, công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư của Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ trong thời gian qua vẫn còn nhiều khó khăn nhất định, chưa phù hợp, phạm vi và nội dung kiểm soát còn có nhiều điểm bất cập, quan hệ giữa các bộ phận trong quy trình luân chuyển hồ sơ chứng từ, kiểm soát chưa được rõ ràng. Do đó, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư XDCB từ NSNN còn hạn chế, tình trạng thất thoát, lãng phí vốn NSNN vẫn tồn tại. Vì vậy, vấn đề này cần được nghiên cứu, bổ sung cho phù hợp với thời đại.

Do đó việc tìm kiếm những giải pháp tăng cường kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua KBNN là vấn đề rất cấp thiết. Đó cũng là lý do của việc tôi chọn đề tài: *“Tăng cường công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ”* để làm luận văn tốt nghiệp.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa, phân tích và tổng hợp các vấn đề lý luận cơ bản về công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua Kho bạc Nhà nước; khảo sát, đánh giá thực trạng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN tại KBNN Tam Kỳ trong những năm qua, đề ra những giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư từ NSNN tại KBNN Tam Kỳ.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những vấn đề lý luận cơ bản và thực tiễn về công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua KBNN Tam Kỳ.

Phạm vi nghiên cứu của đề tài chủ yếu tập trung làm rõ những nội dung cơ bản của kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN qua KBNN, có xem xét môi

quan hệ với các ngành và các chủ thể liên quan trong bộ máy quản lý nhà nước. Đánh giá thực trạng kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB trong giai đoạn (2006-2010) tại KBNN Tam Kỳ.

4. Phương pháp nghiên cứu

Việc nghiên cứu đề tài dựa trên phương pháp luận duy vật biện chứng, và duy vật lịch sử, trên cơ sở quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, dựa trên các lý thuyết kinh tế-tài chính cũng như kế thừa kết quả của các nghiên cứu trước đây. Trong quá trình thực hiện đề tài, các phương pháp nghiên cứu được sử dụng: phương pháp phân tích, phương pháp thống kê, kinh nghiệm quản lý, so sánh và tổng hợp để chứng minh cho đề tài.

5. Bộ cục đề tài

Ngoài phần mở đầu và kết luận, đề tài được chia thành 3 chương:

Chương 1: Một số nội dung cơ bản về kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ Ngân sách Nhà nước.

Chương 2: Thực trạng kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB tại Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ.

Chương 3: Một số giải pháp tăng cường kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ ngân sách Nhà nước tại KBNN Tam Kỳ.

6. Tổng quan tài liệu

- Đề tài nghiên cứu: "Một số giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán Vốn đầu tư qua Kho bạc Nhà nước " của Vụ Thanh toán Vốn Đầu Tư, Kho bạc Nhà nước Trung ương (2007).

- Đề tài nghiên cứu: "Nội dung, trình tự và phương pháp kiểm toán tuân thủ đối với các dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước" của Nguyễn Kim Thanh (2006)

- Luận văn: "Giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam" của Lê Thị Mỹ Hương (2011)

CHƯƠNG 1: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1.1. VỐN ĐẦU TƯ

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của vốn đầu tư

a. Khái niệm

Vốn đầu tư chính là tiền tích lũy của xã hội, của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ là vốn huy động của dân và vốn huy động từ các nguồn khác, được đưa vào sử dụng trong quá trình tái sản xuất xã hội nhằm duy trì tiềm lực sẵn có và tạo tiềm lực mới cho nền sản xuất xã hội. (Giáo trình Kinh tế đầu tư, Đại học Kinh tế Quốc dân, 2005, NXB Thống kê)

b. Đặc điểm

- VĐT là một trong các yếu tố căn bản của tăng trưởng và sinh lời.
- Đặc điểm vốn đầu tư gắn liền với đặc điểm của hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và công tác xây dựng cơ bản.
- VĐT từ NSNN là phần tiết kiệm, tích lũy được từ NSNN sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ chi thường xuyên khác.

c. Vai trò của Vốn đầu tư

- Vốn đầu tư góp phần quan trọng vào việc xây dựng và phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật, hình thành kết cấu hạ tầng chung cho đất nước như giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm y tế...
- Vốn đầu tư có tác dụng thúc đẩy thay đổi cơ cấu kinh tế.
- Ngoài ra, vốn đầu tư có tác dụng giải quyết những mất cân đối về phát triển giữa các vùng lãnh thổ.

1.1.2. Các nguồn hình thành vốn đầu tư

a. Nguồn vốn đầu tư trong nước

- *Nguồn vốn của khu vực tư nhân*

Nguồn vốn từ khu vực tư nhân bao gồm phần tiết kiệm của dân cư, phần tích lũy của các doanh nghiệp dân doanh, các hợp tác xã.

- *Nguồn vốn Nhà nước*

Bao gồm nguồn vốn từ NSNN và nguồn vốn từ các doanh nghiệp nhà nước.

b. Nguồn vốn đầu tư nước ngoài

Nguồn vốn đầu tư nước ngoài bao gồm: nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI - Foreign Direct Investment), nguồn vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài (FII - Foreign Indirect Investment) và nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA - Official Development Assistance).

1.1.3. Nội dung vốn đầu tư

Nội dung của VĐT Xây dựng cơ bản bao gồm:

- *Vốn cho xây dựng và lắp đặt*

- *Vốn mua sắm máy móc thiết bị*

- *Vốn kiến thiết cơ bản khác*

1.1.4. Đối tượng sử dụng vốn đầu tư XDCB của NSNN

Theo quy định của Luật NSNN (2002) và Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành, vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN chỉ được cấp phát cho những đối tượng sau đây:

- Các dự án đầu tư vào kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội không có khả năng thu hồi vốn thuộc các lĩnh vực (Trồng rừng, giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế...)

- Các dự án đầu tư vào an ninh, quốc phòng.

- Các dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội vùng, lãnh thổ, quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn.

1.1.5. Nội dung quản lý Nhà nước về vốn đầu tư XDCB từ NSNN

Quản lý của Nhà nước về vốn đầu tư XDCB từ NSNN là sự tác động có tổ chức và bằng pháp quyền của Nhà nước lên hoạt động XDCB nhằm sử dụng có hiệu quả nhất nguồn vốn NSNN để đạt được các mục tiêu về phát triển kinh tế, xã hội.

1.2. KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGUỒN VỐN NSNN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

1.2.1. Kiểm soát

a. Khái niệm kiểm soát

Kiểm soát bao gồm các hoạt động giám sát quá trình thực hiện, so sánh với các tiêu chuẩn và chọn ra cách thức đúng. Bản chất cơ bản của kiểm soát còn được thể hiện rõ hơn trong các giai đoạn chủ yếu của toàn bộ quá trình quản lý. Từ việc lập kế hoạch và xây dựng các mục tiêu có liên quan. Để đảm bảo các hoạt động mong muốn và ngăn ngừa những hành động không mong muốn thì việc kiểm soát là một chức năng không thể thiếu.

b. Quá trình kiểm soát

c. Các loại hình kiểm soát

1.2.2. Mục tiêu, nguyên tắc, phân công kiểm soát thanh toán vốn đầu tư từ nguồn vốn NSNN tại Kho bạc Nhà nước

a. Mục tiêu kiểm soát TTVĐT từ nguồn vốn NSNN tại KBNN

Thứ nhất: Chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản

Thứ hai: Giảm thiểu nợ khối lượng xây dựng cơ bản

Thứ ba: Nhanh chóng đưa các dự án vào khai thác

b. Các nguyên tắc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn NSNN qua KBNN

Thứ nhất: Phân định rõ chức năng quản lý của Nhà nước và phân cấp quản lý về đầu tư và xây dựng phù hợp với từng loại nguồn vốn đầu tư và chủ đầu tư. Thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng theo dự án, quy hoạch và pháp luật.

Thứ hai: Quản lý chặt chẽ theo trình tự đầu tư và xây dựng quy định đối với từng loại vốn đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn NSNN, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn do doanh nghiệp Nhà nước đầu tư.

Thứ ba: Các khoản thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN phải được kiểm tra, kiểm soát trước, trong và sau quá trình cấp phát thanh toán. Các khoản thanh toán phải có trong dự toán NSNN được giao, được phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm, phải đúng chế độ, định mức, được đấu thầu hoặc chỉ định thầu theo quy định của pháp luật và phải được quyết toán vốn đầu tư hàng năm và quyết toán vốn đầu tư khi dự án, công trình hoàn thành đưa vào sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định khác của pháp luật về đầu tư và xây dựng.

c. Phân công kiểm soát thanh toán vốn đầu tư

Thứ nhất: Cơ quan tài chính các cấp thực hiện công tác quản lý tài chính vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN. Cơ quan KBNN và các đơn vị được giao nhiệm vụ kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư có trách nhiệm kiểm soát, thanh toán kịp thời, đầy đủ, đúng định mức, đơn giá chế độ..., cho các dự án khi đủ điều kiện thanh toán.

Thứ hai: KBNN thực hiện kiểm soát, thanh toán cho các dự án đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN (gọi chung là dự án) do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, các tổ chức chính trị, xã hội, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh quản lý.

Thứ ba: Vốn NSNN (bao gồm vốn trong nước của các cấp NSNN, vốn vay nợ nước ngoài của chính phủ và vốn viện trợ của nước ngoài cho chính phủ, các cấp chính quyền, các cơ quan nhà nước) chỉ thanh toán cho các dự án đầu tư thuộc đối tượng được sử dụng kinh phí do NSNN cấp theo quy định của luật NSNN.

1.3. NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XDCB TỪ NGUỒN VỐN NSNN TẠI KBNN

Theo quy định công tác kiểm soát của KBNN tập trung vào các nội dung sau:

1.3.1. Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch VĐT xây dựng cơ bản

Khi nhận được thông báo kế hoạch thanh toán vốn đầu tư, cán bộ thanh toán sẽ kiểm tra sự phù hợp giữa kế hoạch vốn hằng quý, hằng năm với tiến độ giải ngân thanh toán; kiểm soát sự phù hợp giữa kế hoạch thanh toán vốn với kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền giao hàng năm về danh mục, hạng mục, mức vốn cho từng dự án, nội dung và tính chất của dự án.

1.3.2. Kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB tại KBNN

a. Điều kiện thanh toán

- Chủ đầu tư (Ban QLDA) phải mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.
- Có đầy đủ thủ tục đầu tư xây dựng.
- Có kế hoạch vốn hằng năm được thông báo.
- Số vốn thanh toán không vượt quá số kế hoạch vốn đã thông báo.

b. Tài liệu làm căn cứ kiểm soát

Thứ nhất, Tài liệu ban đầu:

- Tài liệu để mở tài khoản;
- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật; Quyết định phê duyệt tổng dự toán kèm theo tổng dự toán được duyệt.
- Văn bản lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu.
- Hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu.
- Dự toán chi tiết được duyệt cho từng công việc, hạng mục công trình.

Thứ hai, Tài liệu bổ sung hàng năm:

- Kế hoạch vốn đầu tư hàng năm của dự án.
- Kế hoạch thanh toán vốn đầu tư hàng năm của dự án.

- Trường hợp chưa có thông báo kế hoạch thanh toán vốn thì Kho bạc Nhà nước căn cứ Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh hoặc huyện để kiểm soát thanh toán.

c. Kiểm soát tài liệu dự án

Thứ nhất, Kiểm soát sự đầy đủ, tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ

Thứ hai, Kiểm soát nội dung hồ sơ

Đối với dự án, công trình áp dụng hình thức đấu thầu:

Kiểm soát đối chiếu so với dự án, dự toán được duyệt các chỉ tiêu: (các hạng mục công trình, tiến độ xây dựng, tiến độ thanh toán vốn, các loại nguồn vốn tham gia đầu tư dự án, cơ cấu vốn đầu tư, hợp đồng kinh tế...)

- Đối với dự án, công trình áp dụng hình thức chỉ định thầu:

Kiểm tra việc áp dụng định mức, đơn giá theo các quy định hiện hành, phát hiện những sai sót về mặt số học... Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được tài liệu do chủ đầu tư gửi đến và sau khi có ý kiến của bộ phận kiểm tra (nếu có), cán bộ thanh toán có ý kiến báo cáo Trưởng phòng thanh toán vốn đầu tư về kết quả kiểm tra. Trường hợp kết quả kiểm tra chênh lệch so với dự toán được duyệt, Trưởng phòng thanh toán vốn đầu tư trình giám đốc Kho bạc Nhà nước để thông báo cho chủ đầu tư biết (mẫu 02/TTVĐT) về kết quả kiểm tra, ghi rõ các ý kiến nhận xét, các vấn đề chưa thống nhất, sai sót và đề nghị chủ đầu tư giải thích, bổ sung, hoàn chỉnh.

- Đối với hồ sơ đề nghị tạm ứng vốn phải kiểm soát đối chiếu với mức vốn tạm ứng theo quy định hiện hành.

- Đối với hồ sơ đề nghị thanh toán: Kiểm soát đối chiếu với khối lượng hoàn thành được thanh toán theo quy định. Những khối lượng phát sinh vượt hoặc ngoài hợp đồng phải có văn bản phê duyệt (nếu khối lượng phát sinh được đấu thầu) hoặc dự toán bổ sung được duyệt (nếu khối lượng phát sinh được chỉ định thầu) của cấp có thẩm quyền.

Để được thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành, ngoài các tài liệu đã gửi theo quy định, CĐT gửi đến bộ phận TTVĐT các tài liệu sau:

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

- Biên bản nghiệm thu.
- Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư.
- Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có tạm ứng).
- Giấy rút vốn đầu tư.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ khi nhận đủ tài liệu, cán bộ thanh toán tiến hành kiểm tra, thống nhất số liệu và kết quả tính toán với chủ đầu tư, xác định số vốn thanh toán, số vốn tạm ứng cần phải thu hồi, tên đơn vị thụ hưởng. Riêng đối với dự án ngoài nước cán bộ thanh toán còn phải kiểm tra nội dung chi tiêu, kiểm tra tỉ lệ vốn đề nghị thanh toán theo từng công việc được đầu tư, thực hiện ghi đầy đủ các chỉ tiêu, ký vào giấy rút vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có thanh toán tạm ứng) và báo cáo trưởng phòng TTVĐT. Trên cơ sở nguồn vốn hiện có, trưởng phòng TTVĐT ký và trình giám đốc Kho bạc Nhà nước duyệt.

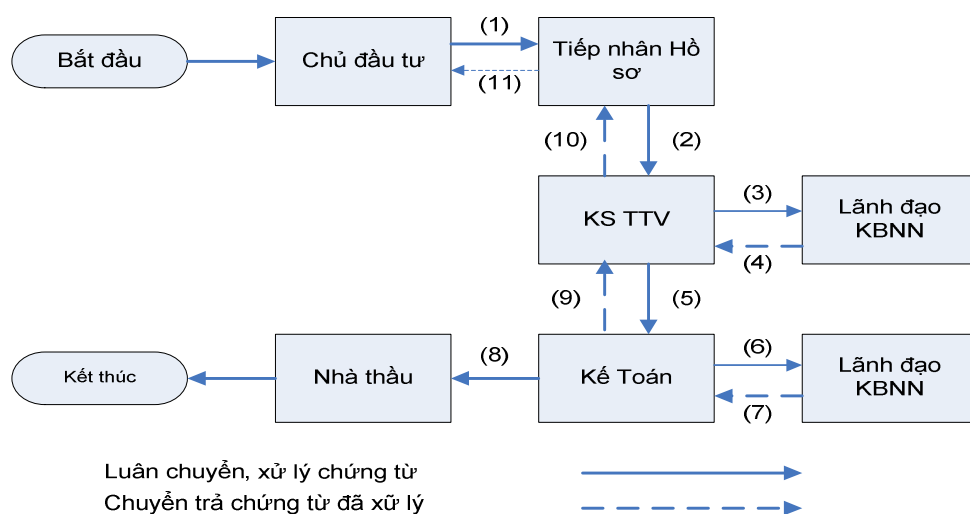
Sau khi được duyệt, phòng TTVĐT chuyển giấy rút vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (nếu có thanh toán tạm ứng) cho phòng kế toán. Trong thời hạn 2 ngày kể từ khi nhận được tài liệu do phòng TTVĐT chuyển sang, kế toán làm thủ tục thanh toán. Kiểm soát việc hạch toán các nội dung chi đầu tư đảm bảo đúng quy định theo Chương, Loại, Khoản, Mục, Tiểu mục của mục lục NSNN, sau khi làm xong thủ tục thanh toán, thu hồi tạm ứng (nếu có), kế toán lưu 01 liên giấy rút vốn đầu tư, 01 liên giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có thanh toán tạm ứng), còn lại tài liệu phòng kế toán chuyển lại phòng TTVĐT để lưu hồ sơ và trả chủ đầu tư.

Trường hợp vốn chấp nhận thanh toán khác với mức vốn đề nghị thanh toán, sau khi báo cáo Trưởng phòng TTVĐT, cán bộ thanh toán thông báo và trả lại tài liệu cho chủ đầu tư để lập lại giấy rút vốn đầu tư.

1.3.3. Kiểm soát quyết toán vốn các dự án hoàn thành

Hết năm kế hoạch, KBNN thành phố lập báo cáo quyết toán VĐT theo danh mục dự án kèm theo kế hoạch VĐT được thông báo, theo từng loại nguồn vốn, cơ cấu (xây lắp, thiết bị, khác), đúng mục lục NSNN gửi Phòng TC thẩm định, báo cáo UBND thành phố, trình HĐND thành phố phê chuẩn.

1.3.4. Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn NSNN qua KBNN:



Sơ đồ 1.1 Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD CB

- 01: Chủ đầu tư gửi hồ sơ đề nghị thanh toán cho bộ phận tiếp nhận.
- 02: Bộ phận tiếp nhận chuyển hồ sơ cho bộ phận KSTTV.
- 03: Bộ phận KSTTV sau khi kiểm tra, chấp nhận thanh toán, trình lãnh đạo KBNN ký hồ sơ thanh toán.
- 04: Lãnh đạo kiểm tra, ký duyệt, chuyển chứng từ cho bộ phận KSTTV
- 05: Bộ phận KSTTV chuyển giấy rút vốn đầu tư cho bộ phận kế toán
- 06: Bộ phận kế toán kiểm tra, trình lãnh đạo ký duyệt.
- 07: Lãnh đạo ký duyệt, chuyển chứng từ cho bộ phận kế toán.
- 08: Bộ phận kế toán hạch toán, thực hiện chuyển tiền cho nhà thầu.
- 09: Bộ phận kế toán chuyển giấy rút vốn đầu tư cho bộ phận KSTTV.
- 10: Bộ phận KSTTV chuyển hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận hồ sơ,
- 11: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ trả hồ sơ cho Chủ đầu tư.

1.3.5. Các nhóm chỉ tiêu phản ánh hiệu quả kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD CB từ nguồn vốn NSNN

Hiện nay chưa có hệ thống chỉ tiêu định lượng chính thức để đánh giá chất lượng của công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư qua KBNN. Tuy nhiên, chất lượng của công tác này có thể phản ánh qua những chỉ tiêu định tính sau:

-Mức độ chặt chẽ trong kiểm soát thanh toán.

-Khả năng thanh toán đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ và hoàn thành kế hoạch thanh toán vốn.

-Mức độ đơn giản, thông thoáng về thủ tục hành chính trong công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư.

1.3.6. Các nhân tố tác động công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN qua KBNN

a. Nhân tố khách quan

- Môi trường pháp lý về quản lý chi đầu tư XDCB của NSNN.

- Sự chấp hành chế độ quản lý đầu tư và xây dựng của các Bộ, ngành, địa phương và chủ đầu tư.

- Điều kiện Kinh tế - Xã hội.

b. Nhân tố chủ quan

- Cơ cấu tổ chức bộ máy và phân cấp KSTTV đầu tư qua KBNN.

- Quy trình nghiệp vụ kiểm soát thanh toán vốn đầu tư.

- Trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức của cán bộ làm công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư.

- Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư qua KBNN.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC TAM KỲ GIAI ĐOẠN (2006-2010)

2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ KHO BẠC NHÀ NƯỚC TAM KỲ

2.1.1. Vài nét về Thành phố Tam Kỳ và KBNN Tam Kỳ

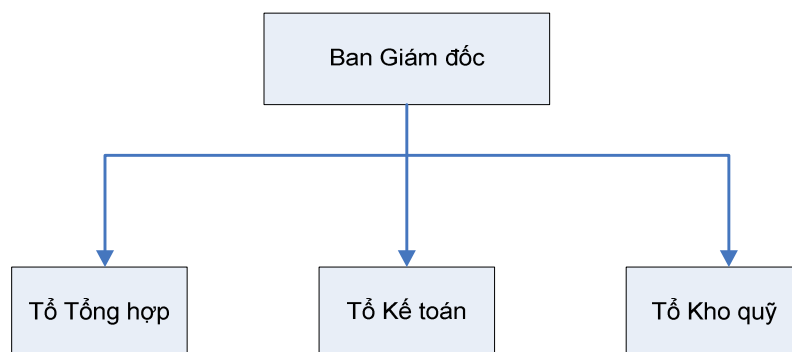
Thành phố Tam Kỳ thuộc tỉnh Quảng Nam được thành lập theo Nghị định số 113/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ, bao gồm 9 phường, 4 xã của Thị xã Tam Kỳ, diện tích gần 93Km², dân số gần 12 vạn người. Thành phố Tam Kỳ có điều kiện để cung cấp các dịch vụ hậu cần cho các khu công nghiệp, ngoài ra Tam Kỳ còn là trung tâm hành chính, văn hoá, khoa học kỹ thuật của tỉnh Quảng Nam.

Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ (KBNN) được thành lập theo Quyết định số 2015/QĐ-BTC ngày 22/5/2006 của Bộ Tài chính.

2.1.2. Cơ cấu tổ chức kho bạc Nhà nước Tam Kỳ

a. Sơ đồ tổ chức

Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ là Kho bạc cấp Huyện (Quận), trực thuộc Kho bạc Nhà nước Quảng Nam. Tổng số cán bộ công chức (CBCC) trong đơn vị: 27 CBCC, bao gồm: một Giám đốc, một Phó Giám đốc và các tổ nghiệp vụ: Tổ Kế hoạch tổng hợp (7 CBCC) ; Tổ Kế toán (12); Tổ Kho quỹ (3) và Hành chính quản trị (5). (Bộ phận kiểm soát thanh toán vốn nằm trong tổ kế hoạch tổng hợp).



Chú thích: —————> : Quan hệ hành chính

Sơ đồ 2.1 Cơ cấu tổ chức KBNN Tam Kỳ

b. Chức năng nhiệm vụ các phòng ban

2.1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn của KBNN Tam Kỳ

a. Nhiệm vụ của KBNN Tam Kỳ

b. Quyền hạn của KBNN Tam Kỳ

2.2. THỰC TRẠNG KIỂM SOÁT TTVĐT XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGUỒN VỐN NSNN TẠI KBNN TAM KỲ GIAI ĐOẠN (2006-2010)

2.2.1. Những đặc điểm cơ bản của công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ

-Tại thành phố Tam Kỳ các cơ quan có trách nhiệm quản lý vốn đầu tư XDCB từ NSNN bao gồm: Phòng Tài chính Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước

-Thành phố Tam Kỳ đã thành lập các Ban quản lý dự án có năng lực và trình độ để quản lý dự án. Tổ chức bộ máy của Ban quản lý dự án giai đoạn 2005-2009 thực hiện theo Nghị định 16/2005/NĐ-CP và Nghị định 99/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

-Vốn đền bù giải phóng mặt bằng chiếm một tỷ trọng lớn trong tổng vốn đầu tư XDCB hàng năm.

-Thực hiện kiểm soát thanh toán toàn bộ vốn đầu tư XDCB trên địa bàn, bao gồm các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, sử dụng vốn ngân sách địa phương, các dự án ODA và các dự án sử dụng nguồn vốn khác...

2.2.2. Nội dung công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ

a. Cơ chế kiểm soát thanh toán vốn đầu tư (2006-2010)

KBNN thực hiện thanh toán trước, kiểm soát sau đối với từng lần thanh toán của công việc, hợp đồng thanh toán nhiều lần và kiểm soát trước, thanh toán sau đối với công việc, hợp đồng thanh toán 1 lần và lần thanh toán cuối cùng của công việc, hợp đồng thanh toán nhiều lần.

b. Nội dung kiểm soát

Thứ nhất: Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch VĐT Xây dựng cơ bản

Kế hoạch vốn đầu tư là kế hoạch phân bổ vốn cho từng dự án thuộc nguồn vốn đầu tư của ngân sách Nhà nước đã đủ điều kiện như quy định. Đầu năm, Phòng Tài chính-Kế hoạch TP Tam Kỳ gửi kế hoạch thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được UBND Thành phố ra quyết định phân bổ cho Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ. Đó là kế hoạch phân bổ vốn cho từng dự án thuộc nguồn vốn đầu tư của NSNN đủ điều kiện như quy định. Kho bạc Nhà nước dựa trên những chỉ tiêu kế hoạch được giao này để làm căn cứ cho việc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD/CB cho Chủ đầu tư.

Thứ hai: Kiểm soát Thanh toán VĐT Xây dựng cơ bản

***Khi có công trình mới phát sinh:**

Ban quản lý dự án (BQLDA) sẽ gửi toàn bộ **Hồ sơ ban đầu** đến cho bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả. Bộ phận này sẽ lập Phiếu giao nhận tài liệu, sau đó chuyển cho bộ phận thanh toán.

Cán bộ thanh toán tiến hành kiểm soát sự đầy đủ của tài liệu theo quy định. Nếu phát hiện hồ sơ thiếu hoặc chưa đảm bảo tính hợp pháp thì phải thông báo yêu cầu chủ đầu tư bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện các tài liệu còn sai sót.

Cán bộ thanh toán vốn sẽ tiến hành kiểm tra **hồ sơ dự toán** trên các bảng (Bảng tổng hợp dự toán; Bảng tiên lượng dự toán; Bảng tổng hợp vật tư...). Sau đó cán bộ thanh toán lập **Thông báo kết quả kiểm tra** và trình lãnh đạo (phụ trách thanh toán vốn) ký duyệt. Lãnh đạo tiến hành kiểm soát, nếu không sai sót thì ký duyệt vào Thông báo kết quả kiểm tra.

***Khi có Hồ sơ khối lượng hoàn thành:**

Khi Ban QLDA gửi hồ sơ khối lượng hoàn thành đến bộ phận tiếp nhận hồ sơ. Bộ phận này sẽ lập phiếu giao nhận và chuyển cho bộ phận thanh toán.

Cán bộ thanh toán có trách nhiệm kiểm tra phần CĐT và đơn vị thi công ghi trên bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng và Giấy rút vốn đầu tư. Sau khi kiểm tra đầy đủ tính pháp lý của hồ sơ, chứng từ, cán bộ thanh toán sẽ ký trên phần kiểm soát của giấy rút vốn đầu tư. Đồng thời in tờ trình báo cáo kết quả kiểm tra thanh toán khối lượng, trình lãnh đạo ký quyết.

Hoàn tất quá trình kiểm tra này nếu không có vấn đề gì thì cán bộ thanh toán vốn sẽ lập kết quả thanh toán bằng cách ghi số tiền chấp nhận thanh toán vào phần dành cho KBNN trên Giấy đề nghị thanh toán (*mặt sau giấy đề nghị thanh toán*), số tiền chấp nhận thanh toán phải được căn cứ theo kế hoạch đã được thông báo. Sau đó, đem trình lãnh đạo ký phê duyệt. Cán bộ thanh toán sau khi trình lãnh đạo ký duyệt sẽ nhận lại Giấy đề nghị thanh toán và Giấy rút vốn đầu tư. Chuyển cho bộ phận kế toán: (Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán).

Kế toán thanh toán sẽ kiểm tra lại các yếu tố pháp lý trên chứng từ; Sau đó kế toán thanh toán ký vào chứng từ và trình kế toán trưởng kiểm tra, trước khi trình lãnh đạo ký phê duyệt. Kế toán thực hiện các thủ tục thanh toán cho người thụ hưởng. Kết thúc quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản qua Kho bạc.

Như vậy, cùng một hồ sơ thanh toán vốn đầu tư nhưng phải trình hai lãnh đạo Kho bạc Nhà nước phụ trách hai mảng nghiệp vụ. Bộ phận thanh toán vốn đầu tư kiểm soát hồ sơ và các điều kiện thanh toán. Bộ phận kế toán kiểm soát các yếu tố của chứng từ thanh toán.

Thứ ba: Kiểm soát quyết toán vốn các dự án hoàn thành

Hết năm kế hoạch, KBNN thành phố lập báo cáo quyết toán VĐT theo danh mục dự án kèm theo kế hoạch VĐT được thông báo, theo từng loại nguồn vốn, cơ cấu (xây lắp, thiết bị, khác), đúng mục lục NSNN gửi Phòng TC thẩm định, báo cáo UBND thành phố, trình HĐND thành phố phê chuẩn.

c. Quy trình kiểm soát

Quy trình kiểm soát hiện đang áp dụng tại KBNN Tam Kỳ là quy trình chung của KBNN. Trong Quy trình kiểm soát thanh toán vốn hiện đang áp dụng tại KBNN Tam Kỳ có bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, tuy nhiên không có trường bộ phận thanh toán vốn đầu tư mà chỉ cán bộ thanh toán vốn đầu tư trực tiếp kiểm tra tất cả các hồ sơ nhận được từ chủ đầu để trình trực tiếp lãnh đạo. Chứng từ luân chuyển qua hai bộ phận thanh toán vốn và kế toán, mỗi bộ phận sẽ trình lãnh đạo phụ trách kiểm tra và ký duyệt các chứng từ có liên quan.

2.3. KẾT QUẢ VÀ HẠN CHẾ CỦA CÔNG TÁC KIỂM SOÁT TTVĐT XÂY DỰNG CƠ BẢN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC TAM KỲ

2.3.1. Kết quả của công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ

Thứ nhất: Trên cơ sở kế hoạch vốn được thông báo hàng năm của các dự án, công trình, căn cứ vào hồ sơ của chủ đầu tư đến, Kho bạc Nhà nước Tam Kỳ đã thực hiện kiểm soát chi cho các dự án theo đúng nội dung, quy trình và thanh toán đầy đủ, kịp thời cho đơn vị thụ hưởng.

Bảng 2.5. Tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư XD CB từ nguồn vốn NSNN TP Tam Kỳ giai đoạn (2006 – 2010). (ĐVT: Triệu đồng)

NỘI DUNG	2006	2007	2008	2009	2010
KHV	95.090	126.350	122.806	146.921	168.643
CẤP PHÁT	93.713	124.234	117.025	143.970	167.266
GIẢI NGÂN %	98,55	98,32	95,29	97,99	99,18

Nguồn: Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XD CB TP Tam Kỳ(2006-2010)

Thứ hai: KBNN Tam Kỳ đã phát hiện và từ chối thanh toán nhiều khoản chi xuất phát từ nhiều nguyên nhân: sai sót trong quá trình lập dự toán, không đúng định mức, đơn giá XD CB, không có trong kế hoạch vốn hàng năm, không có khối lượng thực hiện...

Bảng 2.7. Tình hình từ chối thanh toán vốn đầu tư XD CB từ nguồn vốn NSNN giai đoạn (2006-2010). (ĐVT: Triệu đồng)

STT	CHỈ TIÊU	2006	2007	2008
01	Số lượng hồ sơ từ chối	03	05	05
02	ST đề nghị thanh toán	2.145	3.246	2.954
03	ST chấp nhận thanh toán	2.102	3.215	2.751
04	ST từ chối thanh toán	43	31	203

Nguồn: Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XD CB TP Tam Kỳ. (2006-2010)

Thứ ba: KBNN Tam Kỳ bước đầu đã tổ chức bộ máy kiểm soát thanh toán vốn XDCB. Bộ máy thanh toán và bộ máy kế toán phối hợp đồng bộ chặt chẽ. Qua đó góp phần không nhỏ vào việc đưa công tác quản lý, thanh toán vốn đầu tư vào nề nếp, góp phần nâng cao hiệu quả vốn đầu tư của nhà nước.

2.3.2. Những hạn chế của công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN tại KBNN Tam Kỳ

a. Về chấp hành cơ chế chính sách

- Việc lập và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hằng năm chậm, và không phù hợp với thực tế, thường cao hơn khả năng thực hiện của dự án, dẫn đến phải điều chỉnh vào cuối năm.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB chậm vì: Một số dự án đã bố trí kế hoạch vốn nhưng chưa hoàn chỉnh thủ tục đầu tư; chưa có quyết định phê duyệt dự án hoặc đang lập thiết kế dự toán, chưa hoàn chỉnh thủ tục. Chất lượng công tác khảo sát, thiết kế một số dự án còn hạn chế.

b. Về Quy trình kiểm soát thanh toán vốn

- Việc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư cho các dự án đầu tư XDCB của KBNN được thực hiện theo nhiều quy trình khác nhau.

- Thời gian quy định kiểm tra, xử lý và thanh toán của quy trình còn kéo dài. Phải mất 7 ngày mới hoàn tất thủ tục thanh toán cho chủ đầu tư.

c. Hạn chế về cơ cấu tổ chức bộ máy và cán bộ

- Do KBNN Tam Kỳ mới được thành lập nên biên chế có hạn, mỗi cán bộ được giao chuyên quản quá nhiều dự án, công trình. Về trình độ của cán bộ làm công tác kiểm soát, mặc dù có trình độ đại học, nhưng chất lượng không đều, chưa có kinh nghiệm.

2.4. PHÂN TÍCH ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC NHÂN TỐ ĐẾN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT VỐN THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ

2.4.1. Ảnh hưởng của các nhân tố khách quan

a. Môi trường pháp lý về quản lý chi đầu tư XD/CB của NSNN.

- Hiện nay, hệ thống văn bản pháp luật về chính sách quản lý đầu tư xây dựng chưa thật đồng bộ. Nhiều nghị định của chính phủ đã được ban hành, song các công văn hướng dẫn thực hiện của bộ, ngành, địa phương vẫn chưa có. Làm cho công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư của KBNN chậm trễ, lúng túng.

b. Sự chấp hành chế độ quản lý đầu tư và xây dựng của các Bộ, ngành, địa phương và chủ đầu tư.

- Vẫn còn tình trạng phê duyệt quy hoạch các dự án đầu tư xây dựng chưa hợp lý, hiệu quả thấp gây lãng phí vốn đầu tư.

- Việc lập kế hoạch và bố trí kế hoạch vốn đầu tư XD/CB thuộc nguồn vốn NSNN cho các dự án đầu tư vẫn còn phân tán, dàn trải.

- Việc chấp hành pháp luật trong đầu tư XD/CB chưa nghiêm. không ít cán bộ quản lý, điều hành thiếu trách nhiệm; chưa đề cao trách nhiệm cá nhân;

- Công tác giải ngân vốn đầu tư XD/CB vẫn còn khó khăn vướng mắc, làm chậm tiến độ giải ngân, như: Một số dự án đã bố trí kế hoạch vốn nhưng chưa hoàn chỉnh thủ tục đầu tư; chưa có quyết định phê duyệt dự án hoặc đang lập thiết kế dự toán, đơn vị phải chờ không ít thời gian để hoàn chỉnh thủ tục.

2.4.2. Ảnh hưởng của các nhân tố chủ quan

- KBNN Tam Kỳ đã tổ chức bộ máy, và đội ngũ cán bộ kiểm soát thanh toán vốn đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Trong công việc có phân định quyền hạn, trách nhiệm giữa các cán bộ công chức trong công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư một cách hợp lý, khoa học giúp hạn chế rủi ro xảy ra sai phạm, nâng cao tính chặt chẽ trong kiểm soát thanh toán vốn đầu tư.

- Chất lượng công tác kiểm soát chi đầu tư XD/CB chưa đồng đều, trình độ đội ngũ cán bộ chưa có kinh nghiệm, chưa đáp ứng được yêu cầu nghiệp vụ trong tình hình mới, Bên cạnh đó một số cán bộ chưa chấp hành những quy định trong quy trình kiểm soát TTVĐT. Một số không nhỏ cán bộ còn giải quyết công việc theo kinh nghiệm, chưa nắm bắt được cơ chế, chế độ mới, giải quyết công việc còn chậm trễ so với quy định của quy trình.

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC TAM KỶ

3.1. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XDCB TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

3.1.1. Chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước

3.1.2. Định hướng công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN của KBNN

3.1.3. Mục tiêu công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN của KBNN

Thứ nhất: Đảm bảo các khoản chi tiêu đúng đối tượng, đúng nội dung của dự án đã được phê duyệt, góp phần chống thất thoát, lãng phí trong công tác quản lý, thanh toán vốn đầu tư XDCB, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư.

Thứ hai: Qua công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư làm cho các Chủ đầu tư hiểu rõ hơn để thực hiện đúng chính sách, chế độ về quản lý đầu tư và xây dựng, góp phần đưa công tác quản lý đầu tư và xây dựng đi vào nề nếp, đúng quỹ đạo, từ đó nâng cao vai trò và vị thế của KBNN là cơ quan kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB từ NSNN.

Thứ ba: Qua công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB, KBNN đóng góp tích cực và có hiệu quả với các cấp chính quyền khi xác định chủ trương đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư dài hạn và hàng năm sát với tiến độ thực hiện dự án. Tham mưu với các Bộ, ngành trong việc hoạch định chính sách quản lý đầu tư, thu hút được các nguồn vốn dành cho đầu tư phát triển.

3.2. CÁC GIẢI PHÁP VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ TẠI KBNN TAM KỲ

3.2.1. Hoàn thiện bộ máy kiểm soát thanh toán vốn đầu tư tại Kho Bạc Nhà Nước Tam Kỳ

Hoàn thiện bộ máy kiểm soát TTVĐT là một yêu cầu tại KBNN Tam Kỳ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hạn chế thất thoát lãng phí, thúc đẩy KT-XH phát triển. Vì vậy, trong công tác kiểm soát TTVĐT các dự án sử dụng vốn NSNN qua KBNN phải bám sát các yêu cầu:

- Bám sát nguyên tắc, chế độ quản lý theo Luật NSNN, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật về ĐTXD; Tuân thủ quy trình kiểm soát TTVĐT, tạo chuyên biến cơ bản về chất trong lĩnh vực kiểm soát TTVĐT.

- Hoàn thiện bộ máy kiểm soát TTVĐT không chỉ chú trọng đến an toàn trong quản lý, mà cần thiết phải đẩy nhanh tiến độ giải ngân VĐT, góp phần đưa vốn đến kịp thời và đúng địa chỉ dự án, thúc đẩy dự án sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng, phục vụ yêu cầu phát triển trên địa bàn.

3.2.2. Hoàn thiện Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư

a. Về thủ tục, hồ sơ, chứng từ

***Về thủ tục:**

Cần có bảng quy định cụ thể thời gian nhận và trả hồ sơ; công khai thủ tục, cách thức thực hiện kiểm soát chi vốn đầu tư cho chủ đầu tư; thành phần, số lượng hồ sơ, mẫu đơn tờ khai theo quy định. Có ý kiến rõ ràng bằng văn bản cho chủ đầu tư đối với những khoản giảm thanh toán hoặc từ chối thanh toán.

***Về hồ sơ, chứng từ thanh toán:**

Hiện nay hồ sơ, chứng từ thanh toán vốn đầu tư có các loại sau:

- Chứng từ mang tính pháp lý: là loại chứng từ do các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và các chứng từ do ký kết giữa chủ đầu tư với các nhà thầu; cơ quan thẩm định hoặc cơ quan bảo lãnh.

- Chứng từ khối lượng, công việc: đây là loại chứng từ về giá trị khối lượng cho khâu thanh toán gồm giá trị khối lượng cho công tác xây lắp, thiết bị và chi khác.

- Chứng từ mệnh lệnh: chứng từ này phục vụ cho việc kiểm soát tại bộ phận thanh toán vốn đầu tư và bộ phận kế toán.

Trong quá trình kiểm soát bộ phận thanh toán đã phát hiện nhiều quyết định của cấp có thẩm quyền trái với quy định hiện hành, cán bộ thanh toán đã báo cáo lãnh đạo có văn bản báo cáo lên cơ quan có thẩm quyền cao hơn và báo cáo cơ quan Tài chính để xem xét.

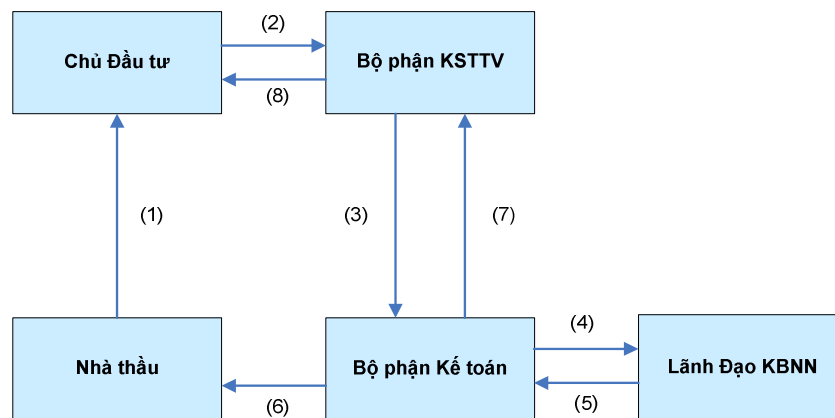
b. Về quy trình kiểm soát chứng từ

Quy trình kiểm soát chứng từ hiện nay tại KBNN Tam Kỳ có ưu điểm:

-Hồ sơ chứng từ thuộc trách nhiệm của bộ phận nào thì bộ phận đó kiểm tra và trình lãnh đạo phụ trách trực tiếp ký.

Tuy nhiên nhược điểm: Để thanh toán được một khoản chi đầu tư thì thủ tục chứng từ cần phải thực hiện việc luân chuyển theo hai vòng khác nhau.

Để khắc phục ta có thể thiết kế một đường luân chuyển chứng từ mới phù hợp hơn. (Quy trình đề xuất thực hiện theo sơ đồ 3.1.)



Sơ đồ 3.1 Quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCB mới

Bước 1: Khi có nhu cầu, Nhà thầu yêu cầu Chủ đầu tư thanh toán.

Bước 2: Chủ đầu tư gửi hồ sơ đến bộ phận TTVĐT.

Bước 3: Cán bộ TTVĐT sau khi kiểm tra, xác định số chấp nhận thanh toán, sẽ chuyển hồ sơ cho trưởng bộ phận TTVĐT kiểm soát, bộ phận TTVĐT ký phần đã kiểm soát vào Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng VĐT (nếu có).

Bước 4: Bộ phận thanh toán vốn chuyển tài liệu cho bộ phận kế toán.

Bước 5: Bộ phận kế toán kiểm tra các yếu tố chứng từ, định khoản, ký trên Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (nếu có), nhập các thông tin cần thiết vào máy; Trình lãnh đạo ký duyệt Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, Giấy rút vốn đầu tư kèm hồ sơ thanh toán và Tờ trình thanh toán vốn đầu tư.

Bước 6: Sau khi lãnh đạo kiểm tra ký duyệt, bộ phận kế toán xử lý trên máy và làm thủ tục chuyển tiền cho đơn vị thụ hưởng.

Bước 7: Bộ phận kế toán chuyển toàn bộ hồ sơ đã thanh toán lại cho bộ phận Thanh toán vốn (Giấy rút vốn, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng).

Bước 8: Bộ phận Thanh toán trả kết quả trả cho Chủ đầu tư.

Với quy trình luân chuyển chứng từ này thì thời gian tiếp nhận và trả chứng từ cho chủ đầu tư tối đa là 5 ngày. Bộ phận TTVĐT xử lý chứng từ trong 2 ngày, bộ phận Kế toán xử lý chứng từ trong 1 ngày, trình lãnh đạo ký duyệt và trả lại cho bộ phận TTVĐT trong 1 ngày. Bộ phận TTVĐT kiểm tra và trả kết quả trong 1 ngày.

Như vậy đối với phương án này thì lãnh đạo chỉ phải ký một lần trên các chứng từ: Tờ trình thanh toán vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán, Giấy rút vốn; bộ phận thanh toán VĐT và bộ phận kế toán thực hiện việc kiểm soát trước khi lãnh đạo ký duyệt.

Quy trình trên đạt 2 mục tiêu:

Thứ nhất: Quy trình đảm bảo được sự kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, kết quả thanh toán phải chính xác và đúng chế độ quy định hiện hành.

Thứ hai: Quy trình đơn giản, hợp lý và rút ngắn được thời gian.

3.2.3. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, thông tin báo cáo.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác quản lý tài chính của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước để chấn chỉnh, xử lý các vi phạm trong quản lý vốn đầu tư xây dựng của các cấp, các ngành và Kho bạc Nhà nước.

3.2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư

Chất lượng công tác tổ chức kiểm soát TTVĐT, đánh giá đầu tư, quyết toán vốn... đều được quyết định bởi một nhân tố hết sức quan trọng đó là chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm soát TTVĐT. Những yêu cầu đó, hiện nay KBNN Tam Kỳ còn đang thiếu và yếu, đòi hỏi phải sớm có định hướng đào tạo, đào tạo lại, thu hút nhân tài và sắp xếp cho phù hợp với yêu cầu quản lý.

3.2.5. Tăng cường ứng dụng Công nghệ Thông tin vào công tác kiểm soát TTVĐT

Tổ chức đào tạo tin học cơ bản cho toàn bộ cán bộ công chức của đơn vị và đào tạo nâng cao và chuyên sâu cho cán bộ làm công tác nghiệp vụ, đặc biệt là cán bộ làm công tác kiểm soát chi NSNN. Tiếp tục triển khai tốt công tác tin học hoá trong kiểm soát TTVĐT, nhằm hiện đại hoá công nghệ và nâng cao chất lượng quản lý, rút ngắn thời gian kiểm soát và thanh toán vốn cho các công trình, dự án.

KẾT LUẬN

Đối với Thành phố Tam Kỳ, thuộc tỉnh Quảng Nam- một tỉnh nghèo, có điểm xuất phát thấp, Vốn đầu tư từ NSNN luôn hạn hẹp, nhu cầu cho đầu tư ngày càng lớn, vì vậy bên cạnh việc huy động vốn, vấn đề tăng cường quản lý đầu tư XDCCB từ NSNN đã và đang trở thành mối quan tâm đặc biệt của toàn xã hội. Ở góc độ quản lý, việc nâng cao chất lượng kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XDCCB có tầm quan trọng và khả thi hơn là các biện pháp tăng vốn.

Từ thực tiễn khảo sát, thu thập tình hình quản lý đầu tư XDCCB từ NSNN tại KBNN Tam Kỳ trong giai đoạn (2006-2010), luận văn đề xuất nhiều giải pháp hoàn thiện quản lý đầu tư XDCCB từ NSNN giai đoạn (2011-2015), từ khâu tổ chức kiểm soát TTVĐT, quyết toán vốn, đến nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý. Trong đó, nhiều lĩnh vực đã được tập trung luận giải đầy đủ và hệ thống trên cơ sở kết hợp giữa lý luận và thực tế quản lý tại địa phương như: Hoàn thiện bộ máy kiểm soát thanh toán vốn; Hoàn thiện quy trình thanh toán, thực hiện tin học hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong quản lý đầu tư XDCCB từ NSNN.

Bên cạnh đó, để đạt được mục tiêu hoàn thiện quản lý, cần có những giải pháp hỗ trợ trong công tác lập và phê duyệt dự án; thiết kế, dự toán; quản lý chi phí; đổi mới công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư; tăng cường quản lý đấu thầu; chấn chỉnh giám sát, đánh giá đầu tư; củng cố các biện pháp quản lý chất lượng, nghiệm thu; thanh tra, kiểm tra định kỳ; quản lý tiến độ; cải cách hành chính trong quản lý đầu tư; đổi mới công tác quản lý XDCCB...

Trên cơ sở phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2011-2015, tác giả hy vọng rằng những nội dung nghiên cứu, những giải pháp được trình bày trong luận văn sẽ góp phần tăng cường công tác kiểm soát TTVĐT XDCCB, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn, phấn đấu đưa thành phố Tam Kỳ trở thành thành phố đô thị loại 2 vào năm 2015 như Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố đã xác định.